

Bản án số: 115/2023/HS-ST

Ngày: 28/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiên Dũng;

2. Bà Nguyễn Thị Hương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **78/2023/TLST-HS** ngày **15** tháng **02** năm **2023**, theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: điểm cầu Trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ- Công an thành phố Thủ Đức; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1983, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Số A, đường B, tổ C, khu phố D, phường E, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh X và bà: Hà Thị H; hoàn cảnh gia đình: có vợ (đã chết năm 2018), có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2014, con nhỏ nhất sinh năm: 2017; tiền án: không, tiền sự: 01- Ngày 09/12/2020, Tòa án nhân dân Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 135/QĐ-TA thời hạn 15 tháng, ngày 14/01/2022 đã chấp hành xong;

Nhân thân:

- Bản án số 659/HSST ngày 04/6/2002 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; (bị cáo kháng cáo);

- Bản án số 1332/HSPT ngày 16/8/2002 của Tòa phúc thẩm- Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh bác kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”;

- Ngày 24/3/2017, Tòa án nhân dân Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 26/QĐ-TA thời hạn 21 tháng,

Bị tạm giữ từ ngày: 17/11/2022 đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T sử dụng ma túy từ năm 2010. Lúc 15 giờ 00 phút ngày 15/11/2022 T đón xe ra khu vực Cầu Bông, quận Bình Thạnh mua ma túy của một thanh niên tên T1 (không rõ lai lịch) với giá 600.000 đồng mang về cất giữ để sử dụng.

Ngày 17/11/2022, khi Công an quận Bình Thạnh phối hợp Đội Cảnh sát điều tra về ma túy- Công an thành phố Thủ Đức và Công an phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tấn L (sinh năm 2003, cư trú tại: Số A, đường B, tổ C, khu phố D, phường E, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) về hành vi “Trộm cắp tài sản” thì Nguyễn Thanh T (anh trai của L) tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 cây kéo, 03 ống hút nhựa màu trắng, 01 cân điện tử.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKSTĐ ngày 13/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh T. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người làm chứng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận vào hồi 22 giờ 15 phút, ngày 17/11/2022 đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,8074 gam bị phát hiện bắt quả tang;

Căn cứ vào Kết luận giám định số 6812/KL- KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 1,8074 gam, loại Methamphetamine;

Như vậy, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, được xác định phù hợp với lời khai của người làm chứng; cùng các tài liệu, tang vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, tình hình an ninh- kinh tế- chính trị mà còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác gây khó khăn trong công tác phòng chống tội phạm của Nhà nước. Vì vậy, đối với tội phạm ma túy cần phải có mức án nghiêm khắc trước pháp luật.

Trong vụ án này, khi bị bắt quả tang thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 1,8074 gam, loại Methamphetamine. Đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 của điều luật đã viện dẫn.

[3] Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự chưa được xóa tiền sự nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo;

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, vụ án được phát hiện khi bị cáo tự nguyện khai báo và giao nộp số ma túy tàng trữ khi chưa bị phát hiện nên tình tiết này được xem xét là người phạm tội tự thú; hiện nay bị cáo đang bị bệnh AIDS giai đoạn cuối, vợ bị cáo đã chết nên hiện nay bị cáo là người đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Xử lý vật chứng:

Thu giữ của bị cáo các vật chứng sau:

- 01 gói mẫu vật được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên và cán bộ Công an thành phố Thủ Đức. Xét thấy, vật chứng trên là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 hộp nhựa màu trắng, 01 cây kéo, 01 cân điện tử, 03 ống hút nhựa màu trắng - vật chứng không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động màu trắng, đã qua sử dụng (máy không hoạt động)- vật chứng này không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với đối tượng tên T1 (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo, Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan điều tra- Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh T** 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ: 11/7/2022;

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói mẫu vật được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên và cán bộ Công an thành phố Thủ Đức;

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng,

- 01 (một) cây kéo,

- 01 (một) cân điện tử,

- 03 (một) ống hút nhựa màu trắng,

* Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu trắng, đã qua sử dụng (máy không hoạt động);

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số NK23/116C ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh);

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thúy Nga

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thúy Nga

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thúy Nga

Nơi nhận: TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TP.HCM; **Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thủ Đức;

- Cơ quan THA.HS Công an thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;
- Các Bị cáo;
- Lưu:Hồ sơ, VT.

Vũ Thanh Lâm